TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-00813BHD2/9	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** ***TEST REPORT***	06/05/2022 Page 01/02

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **ỐNG PVC-U NHỰA BÌNH MINH DN140x4.1 mm PN6**

2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
04 ống nhựa màu xám/ *grey plastic pipes*

3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 22/04/2022

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 25/04/2022 – 06/05/2022

6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH**
240 Hậu Giang, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* : Xem trang tiếp theo
Refer to next page

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64-66 Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-00813BHD2/9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Đơn vị tính *Unit*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Đường kính ngoài (trung bình)/ *Mean outside diameter,*	mm	TCVN 6145 : 2007	140,2
7.2 Bề dày (trung bình) của thành ống/ *Mean wall thickness,*	mm	TCVN 6145 : 2007	4,50
7.3 Độ không tròn/ *Out-of-roundness,*	mm	TCVN 6145 : 2007	0,3
7.4 Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc (150°C; 15 min)/ *Longitudinal reversion (150°C; 15 min),*	%	TCVN 6148 : 2007 (Liquid bath)	2,7
7.5 Độ bền va đập tại nhiệt độ 0 °C / *Impact resistance at temperature 0 °C,*	TIR	TCVN 6144 : 2003	Nhỏ hơn / *Less than* 10 %
7.6 Độ bền đối với áp suất bên trong ở 20°C (áp lực nước 2,53 MPa trong 1 giờ)/ *Resistance to internal pressure at 20°C (2,53 MPa; duration: 1 h)*	-	TCVN 6149 -1 : 2007 TCVN 8491-2 : 2011	Không rò rỉ/ *No leakage*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.